

Bản án số: **21/2025/DS-ST**
Ngày 31/3/2025
V/v “*Tranh chấp hợp đồng vận chuyển*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Khuất Duy Toàn - là Thư ký
Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham
gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu,
thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:
235/2024/TLST-DSST ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng
vận chuyển*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐST-DSST ngày 24
tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2025/QĐST-DSST ngày 12
tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn H- sinh năm 1974; địa chỉ: Số xx Âu Cơ, tổ 69,
phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bị đơn: Công ty TNHH thi công xây lắp TNC; địa chỉ: Số xx Âu Cơ,
phường Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp
luật: Ông Nguyễn Đức Vui - chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Viết C. Địa chỉ: xx Phan
Văn Định, tổ 14 phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Có
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn là ông Nguyễn H trình bày:*

Ngày 24/01/2023, Công ty TNHH thi công xây lắp TNC thông qua ông Lê
Viết C có liên hệ ông Nguyễn H để vận chuyển cát san lấp mặt bằng vận chuyển
cho Công ty TNHH thi công xây lắp TNC tại các dự án do Công ty nhận thi công.
Sau khi thực hiện công việc, đến ngày 31/10/2023 Công ty TNHH thi công xây lắp

TNC đã xác nhận Bảng khối lượng chi tiết tháng 10/2023 công ty còn nợ ông Nguyễn Hsố tiền 367.028.200 đồng, đến ngày 31/05/2024 Công ty TNHH thi công xây lắp TNC đã trả cho ông Nguyễn Hsố tiền 230.000.000 đồng, số tiền Công ty TNHH thi công xây lắp TNC còn nợ là 137.028.200 đồng. Sau nhiều lần đến gặp đòi nợ nhưng Công ty TNHH thi công xây lắp TNC và ông Lê Viết C vẫn chây ì tìm mọi lý do để không trả nợ cho ông Nguyễn Hùng. Do vậy, ông Nguyễn Hlâm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải thanh toán cho ông Nguyễn Hsố tiền là 137.028.200 đồng và không yêu cầu tính lãi.

** Đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Đức Vui trình bày:*

Đầu năm 2023, ông Vui có biết được ông Lê Viết C thông báo có gọi đoàn xe của anh Nguyễn Hể vận chuyển cát san lấp mặt bằng, hai bên thỏa thuận bằng miệng và anh Lê Viết C sẽ có trách nhiệm thanh toán tiền cho ông Hùng. Đến ngày 31/10/2023, tôi với tư cách Giám đốc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC có ký xác nhận Bảng khối lượng chi tiết tháng 10/2023 mà ông Hùng đã vận chuyển với số tiền 367.028.200 đồng, khoản tiền này Công ty đã chuyển cho ông Lê Viết C thanh toán đầy đủ cho ông Nguyễn Hùng. Nay ông Hùng khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải trả là 137.028.200 đồng thì Công ty TNHH thi công xây lắp TNC không đồng ý vì đây là thỏa thuận bằng miệng giữa ông Lê Viết C và ông Nguyễn Hnên Công ty TNHH thi công xây lắp TNC không có trách nhiệm thanh toán.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Viết C là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH thi công xây lắp TNC, quá trình giải quyết vụ án, ông Ông Lê Viết C không hợp tác, nhưng tại phiên tòa ông Cường có mặt và trình bày như sau:*

Ông Lê Viết C xác nhận ngày 24/01/2023, ông có liên hệ ông Nguyễn Hể chở cát san lấp mặt bằng tại các công trình do Công ty TNHH thi công xây lắp TNC thi công xây lắp; ngày 31/10/2023 Công ty TNHH thi công xây lắp TNC có đối chiếu xác nhận Bảng khối lượng chi tiết tháng 10/2023, theo đó, xác nhận Công ty nợ ông Nguyễn Hsố tiền 367.028.200 đồng, sau đó nhiều lần Công ty đã chuyển khoản thanh toán cho ông Nguyễn Htổng số tiền 230.000.000đ. Còn ông Nguyễn Đức Vui cho rằng Công ty đã chuyển cho tôi (Lê Viết C) để thanh toán đầy đủ cho ông Nguyễn Hlà chưa chính xác. Việc ông Nguyễn Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải thanh toán cho ông Nguyễn Hsố tiền là 137.028.200 đồng là đúng.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:*

- Về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán, HĐXX và Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về tuân thủ pháp luật của đương sự:

* Đối với nguyên đơn: Chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 234 BLTTDS.

* Đối với bị đơn: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị đơn vắng mặt là chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227 BLTTDS, xét xử vắng mặt bị đơn.

* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Viết C là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH thi công xây lắp TNC, quá trình giải quyết vụ án, ông Cường không hợp tác, nhưng tại phiên tòa ông Cường có mặt và trình bày ý kiến về yêu cầu của ông Hùng, là thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, ông Nguyễn H đối với Công ty TNHH thi công xây lắp TNC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp “*Hợp đồng vận chuyển hàng hoá*”, giữa ông Nguyễn H và Công ty TNHH thi công xây lắp TNC thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại khoản 5 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông ty TNHH thi công xây lắp Tân Nhật Cường đã nhận được quyết định của Tòa án, nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xử vắng mặt ông ty TNHH thi công xây lắp Tân Nhật Cường.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn H đối với Công ty TNHH thi công xây lắp TNC, về việc tranh chấp “*Hợp đồng vận chuyển hàng hoá*”, thì thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, thì Công ty TNHH thi công xây lắp TNC và ông Nguyễn H đều thừa nhận, ông Nguyễn H có thực hiện công việc là vận chuyển cát san lấp mặt bằng tại các dự án do Công ty TNHH thi công xây lắp TNC thi công trên địa bàn Tp Đà Nẵng. Đồng thời, sau đó giữa các bên đã đối chiếu và chốt khối lượng với nhau, cụ thể, tại Bảng khối lượng chi tiết tháng 10/2023 ngày 31/10/2023 thì Công ty TNHH thi công xây lắp TNC đã xác nhận còn nợ ông Nguyễn H số tiền 367.028.200 đồng. Sau đó, Công ty TNHH thi công xây lắp TNC đã chuyển khoản thanh toán cho ông Nguyễn H 3 lần với tổng số tiền 230.000.000đ, cụ thể ngày 22/01/2024 số tiền 100.000.000đ; ngày 03/02/2024 số tiền 100.000.000đ; ngày 31/5/2024 số tiền 30.000.000đ, nội dung chuyển tiền “*tnc chuyen cong no xe a Hung*”. Việc ông Nguyễn Đức Vui cho rằng giao dịch vận chuyển trên là có thật

nhưng không liên quan gì đến trách nhiệm của Công ty TNHH thi công xây lắp TNC và đây là trách nhiệm cá nhân của ông Lê Viết C. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu chứng cứ do các bên cung cấp đều thể hiện Công ty TNHH thi công xây lắp TNC đã ký biên bản đối chiếu khối lượng và chuyển khoản thanh toán cho ông Nguyễn H với nội dung trên, đồng thời mặc dù không thừa nhận đây là khoản nợ của Công ty nhưng tại bản tự khai ông Nguyễn Đức Vui khẳng định “*khoảng tiền này Công ty đã đưa cho anh Cường thanh toán cho ông Nguyễn Hùng*” (BL.84) là mâu thuẫn với lời khai của ông Nguyễn Đức Vui. Việc ông Lê Viết C là thành viên Công ty TNHH thi công xây lắp TNC thừa nhận Công ty còn nợ ông Nguyễn H số tiền 137.028.200 đồng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do các bên cung cấp, nên HĐXX có đủ căn cứ buộc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải thanh toán cho ông Nguyễn H số tiền 137.028.200 đồng là phù hợp; Việc ông Nguyễn Đức Vui cho rằng Công ty đã đưa cho anh Nguyễn Viết Cường thanh toán cho ông Nguyễn Hùng, nhưng ông Cường không thực hiện, nếu có chứng cứ thì Công ty có thể khởi kiện buộc ông Nguyễn Viết Cường hoàn lại cho Công ty bằng vụ án khác.

[3]. Án phí DSST: Do chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn H nên Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật với số tiền là 6.851.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Nguyễn H số tiền đã nộp là 3.425.705 đồng, theo biên lai thu tiền số 0009000 ngày 31.10.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 116, 117, 357, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ông Nguyễn H đối với Công ty TNHH thi công xây lắp TNC về việc “*Tranh chấp hợp đồng vận chuyển*”. Xử:

1.1. Buộc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải thanh toán cho Ông Nguyễn H số tiền 137.028.200 đồng (*Một trăm ba mươi bảy triệu, không trăm hai mươi tám ngàn, hai trăm đồng*).

1.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc Công ty TNHH thi công xây lắp TNC phải chịu số tiền là 6.851.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hsố tiền đã nộp là 3.425.705 đồng, theo biên lai thu tiền số 00009000 ngày 31.10.2024, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 từ ngày nhận bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Trình

